

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm Xây dựng cơ sở 4 trường Trung Cấp nghề nấu ăn - Nghiệp vụ Du lịch và thời trang Hà Nội (giai đoạn 1) tại Thị xã Sơn Tây, Hà Nội.
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội và được xác định trong Bản vẽ số <i>theo HSMT</i>
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: Sẽ ghi cụ thể trong hợp đồng
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: 270 ngày
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: Sẽ ghi cụ thể trong hợp đồng
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là:
E-ĐKC 1.29	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn quản lý dự án: - Tư vấn giám sát là: ...
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: Sẽ ghi cụ thể trong hợp đồng
E-ĐKC 2.3(i)	<p>Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: - E-HSMT, E-HSDT và các tài liệu liên quan khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thương thảo Hợp đồng (nếu có). - Quyết định phê duyệt nhà thầu trúng thầu. - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng. - Bảo lãnh tiền tạm ứng (nếu có). - Phụ lục hợp đồng (nếu có).
E-ĐKC 5.2	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa

	<p>vụ bảo hành theo quy định</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 7 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p>
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng</p> <p><i>Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 20 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</i></p>
E-ĐKC 8.2(d)	<p>Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 3 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.</p>
E-ĐKC 8.8(a)	<p>Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 3 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường</p>
E-ĐKC 8.11	<p>Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 3 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.</p>
E-ĐKC 9.3	<p>Nhà thầu đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 3 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.</p>
E-ĐKC 11.1	<p>Danh sách nhà thầu phụ: <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].</i></p>
E-ĐKC 11.2	<p>Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng</p>
E-ĐKC 11.4	<p>Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ Sẽ ghi cụ thể trong hợp đồng</p>
E-ĐKC 19.1	<p>Yêu cầu về bảo hiểm: Sẽ ghi cụ thể trong hợp đồng</p>
E-ĐKC 20.1(a)	<p>Thời gian bảo hành công trình 12 tháng</p>
E-ĐKC 21	<p>Thông tin về Công trường là Phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội</p>

E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: Sẽ ghi cụ thể trong hợp đồng
E-ĐKC 27.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày</p> <p>Giải quyết tranh chấp: - Thời gian gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp là 30 ngày</p> <p>- Tổ chức giải quyết tranh chấp: Tòa án dân sự thành phố Hà Nội</p> <p>- Chi phí cho giải quyết tranh chấp: Theo quyết định của Tòa án</p>
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	<p>- Ngày khởi công: _____ [<i>ghi ngày dự định khởi công</i>].</p> <p>- Ngày hoàn thành dự kiến: _____ [<i>ghi ngày hoàn thành dự kiến</i>].</p>
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 7 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	<p>- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: Sẽ ghi cụ thể trong hợp đồng</p> <p>- Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật 0VND</p>
E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: Sẽ ghi cụ thể trong hợp đồng
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	<p>Vật tư, máy móc, thiết bị: - Nhà thầu phải trình mẫu vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình để Chủ đầu tư kiểm tra, chấp thuận trước khi đưa vào thi công. Các loại vật tư, vật liệu, thiết bị này phải đúng chủng loại mà nhà thầu đã chào trong HSDT, trừ trường hợp Chủ đầu tư đồng ý thay đổi bằng văn bản.</p> <p>- Nhà thầu phải cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm đối với vật tư, máy móc, thiết bị tuân theo các Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành để kiểm tra và làm cơ sở nghiệm thu công trình.</p> <p>- Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu để chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng của các vật tư/ thiết bị, bao gồm những tài liệu nhưng không giới hạn</p>

	<p>sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đối với thiết bị sản xuất trong nước: Giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất; Tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn lắp đặt, sử dụng, bảo trì (theo quy định của nhà sản xuất nếu có). + Đối với thiết bị sản xuất ngoài nước: Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) của hàng hóa
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: <i>Trọn gói và đơn giá cố định</i>
E-ĐKC 41.1	<p>Giá hợp đồng: “Cố định”</p> <p><i>Trường hợp hợp đồng có quy định về trượt giá thì chọn phương pháp bù trừ trực tiếp hoặc phương pháp điều chỉnh bằng công thức điều chỉnh trên cơ sở áp dụng chỉ số giá. Phương pháp điều chỉnh giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và quy định rõ trong hợp đồng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp áp dụng loại hợp đồng theo kết quả đầu ra: <ul style="list-style-type: none"> <i>Chủ đầu tư đưa ra các nội dung để xác định giá trị thanh toán trên cơ sở kết quả đầu ra như sau:</i> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Yêu cầu về chất lượng đầu ra và mức độ chất lượng có thể chấp nhận được;</i> + <i>Biện pháp kiểm tra, đánh giá, xác định mức độ đáp ứng về chất lượng của dịch vụ do nhà thầu cung cấp (ví dụ lấy mẫu phân tích);</i> + <i>Mức độ giảm trừ thanh toán hoặc tăng giá trị thanh toán theo kỳ thanh toán;</i> + <i>Các nội dung cần thiết khác.</i>
E-ĐKC 42.1	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Tạm ứng: Chủ đầu tư tạm ứng số tiền tối đa là 30% giá trị hợp đồng sau khi Chủ đầu tư nhận được bảo lãnh tiền tạm ứng của nhà thầu (Tương ứng với số tiền Chủ đầu tư sẽ tạm ứng).</i> + <i>Các chứng từ để tạm ứng:</i> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Nhà thầu phải nộp bảo lãnh tiền tạm ứng của một tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng, ngân hàng nước ngoài thành lập tại Việt Nam nơi nhà thầu mở tài khoản với giá trị bảo lãnh tương đương với số tiền tạm ứng.</i>

	<p>* Công văn đề nghị tạm ứng của nhà thầu và các chứng từ liên quan</p> <p>- Thời gian tạm ứng: 14 ngày làm việc kể từ ngày Nhà thầu nộp bảo lãnh tiền tạm ứng và các chứng từ liên quan</p>
E-ĐKC 44.1	Phương thức thanh toán: Chuyển khoản
E-ĐKC 45	<p>Điều chỉnh thuế: “<i>được phép</i>”</p> <p><i>trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng”</i></p>
E-ĐKC 46.1	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%
E-ĐKC 47.1(d)	<p>Trường hợp sửa đổi hợp đồng: a) Các trường hợp do các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>b) Trường hợp hoàn cảnh thực hiện hợp đồng có thay đổi cơ bản theo quy định của pháp luật về dân sự;</p> <p>c) Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng mà không do lỗi của chủ đầu tư</p>
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0 % giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	Mức phạt: <i>Sẽ ghi cụ thể trong hợp đồng</i>
E-ĐKC 49.2	<p>Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <p>- <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i></p>
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: không áp dụng
	E. Kết thúc hợp đồng
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình:
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công:

E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 3.160.000.000 VND
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 30 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.